

Số: 01/2024/QĐST-KDTM

Diễn Châu, ngày 08 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 76/2023/TLST-KDTM ngày 04 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng V. Địa chỉ: Tầng 1 và Tầng 2, Tòa nhà S - P, phường B, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V- Chức vụ: Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Thành C - Chức vụ: Giám đốc Thu hồi nợ trực tiếp và xử lý nợ - Trung tâm Quản lý nợ ngân hàng bán lẻ 2 - Khối Ngân hàng bán lẻ (Giấy ủy quyền số: 107083.22 ngày 03/10/2022)

Đại diện theo ủy quyền lại: ông Phạm Văn H sinh năm 1996

Địa chỉ liên lạc: Tầng 04, Tòa nhà C, số 04 T, Quận Đ, thành phố Hà Nội.
(Giấy ủy quyền số: 143347.23 ngày 10/9/2023)

Bị đơn: Ông Hồ Văn T, sinh năm 1969 và bà Trần Thị P, sinh năm 1972; Địa chỉ: xóm H, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nội dung: Ông Hồ Văn T và bà Trần Thị P có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng V số tiền nợ tính đến ngày 28/12/2023 là 384.893.943 đồng (Ba trăm tám mươi bốn triệu tám trăm chín mươi ba nghìn chín trăm bốn mươi ba đồng) (trong đó nợ gốc: 327.126.386 đồng, lãi trong hạn: 0 đồng, lãi quá hạn: 57.767.557 đồng)

Kể từ ngày 28/12/2023, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp Ông Hồ Văn T và bà Trần Thị P không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ trên, thì Ngân hàng V có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp sau để thu hồi nợ: Quyền sử dụng thửa đất số 1010, tờ bản đồ số 02 và tài sản gắn liền với đất tại xóm T, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BV 235392, số vào sổ cấp GCN: CH 00074 do UNND huyện D, tỉnh Nghệ An cấp ngày 15/12/2014 cho ông Hồ Văn T và bà Trần Thị P) và toàn bộ vật phụ, trang thiết bị kèm theo và phần giá trị công trình, diện tích cải tạo, đầu tư xây dựng thêm gắn liền với diện tích đất đã thế chấp. Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 2463112.20 ngày 09/9/2020, số công chứng: 6723, quyển số: 20TP/CC-SCC/HĐGD do Văn phòng công chứng P, tỉnh Nghệ An công chứng ngày 09/9/2020

Bất kỳ sự thay đổi, sửa chữa, nâng cấp nào của ông Hồ Văn Tấn và bà Trần Thị Phụng đối với tài sản thế chấp làm tăng giá trị thực tế của tài sản thế chấp sẽ được coi là bộ phận không thể tách rời thuộc tài sản thế chấp để thu hồi nợ vay cho Ngân hàng V

Toàn bộ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ cho bên vay vốn với Ngân hàng V. Trường hợp nếu số tiền thu được từ xử lý tài sản đảm bảo không đủ để thanh toán hết nợ thì bên vay vốn vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ còn lại cho Ngân hàng V.

Ông Hồ Văn T và bà Trần Thị P trả đủ số tiền nợ trên thì Ngân hàng V có nghĩa vụ trả lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BV 235392, sổ vào sổ cấp GCN: CH 00074 do UNND huyện D, tỉnh Nghệ An cấp ngày 15/12/2014 cho ông Hồ Văn T và bà Trần Thị P

- Về chi phí tố tụng và án phí:

Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: **Ngân hàng V chịu số tiền 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng) chi phí xem xét thẩm định tại chỗ.**

Về án phí: Ông Hồ Văn T và bà Trần Thị P chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 9.622.000 đồng (Chín triệu sáu trăm hai mươi hai ngàn đồng). Trả lại cho Ngân hàng V số tiền 9.645.000 đồng (Chín triệu sáu trăm bốn mươi lăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Diễn Châu theo biên lai số 0011026 ngày 01/12/2023.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Diễn Châu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Hồng Nhung